

## **Không Tả, Không Hữu, Chỉ Có Gốc**

Hạ Long Bụt sĩ LVV

*Áp dụng Viễn Kiến minh mông của LÝ ĐÔNG A từ thập niên 1940 vào Thế Kỷ 21.*

*\*Viễn kiến Chính trị: Nhân chủ-Dân chủ-Liên bang Nam Hải.*

*\*Viễn kiến Văn hoá: khai quật gốc tích Lạc Việt: ba chặng Thái sơn-Ngũ hồ Ngũ lĩnh-Phong châu.*

*Dân Chủ là Phân quyền và Tán quyền, phải chăng VN nên kết thành 9 châu tự trị đồng quy, đồng tiến, đồng tôn?*

### **A- Viễn Kiến Chính Trị**

Từ thập niên 1940 Lý Đông A đã đưa ra một viễn kiến chính trị cơ bản: Dân chủ trên nền tảng Nhân chủ. Thế giới ngày một gần nhau, độc lập dân tộc phải nằm trong cộng đồng quốc tế, thể chế độc tài không có đất đứng, mà dân chủ đích thực cũng không nên là loại Dân chủ giằng co giữa các đảng phái giành giật nhau, đảng tranh sẽ làm dân tộc mất sức mạnh tập trung.

Dân chủ cho người dân *Cơ hội* - người dân có Nghĩa vụ và có Quyền lợi, dân chủ đi cùng với Nhân chủ, lấy con Người làm cứu cánh, Nhân chủ là Nhân chủ siêu nhiên, không bị thiên nhiên chi phối (*Thiên-Địa-Nhân tam tài*).

Dân chủ chân chính của dân tộc Việt đưa đến một Đảng của toàn dân, một CÔNG Đảng, nghĩa là vô đảng (vượt ý niệm đảng phái phe nhóm), một Việt Duy Đảng với Hiến pháp tu chính mỗi 30 năm, và tiểu tu mỗi 10 năm. Muốn xây dựng một nền dân chủ chân chính dân tộc như vậy cần vào được:

**“Đáy Hồn của Tổ, Đáy Tâm của Dân và Đáy Lòng của Sĩ”**

Dân chủ phân quyền, ngay cấp Huyện cũng được hưởng qui mô Tự trị, kinh tế Bình sản theo Lạc chế truyền thống.

**"Ta sống cả muôn năm ở trong ta,  
lấy sức ngầm đó đứng lên chuẩn bị cho thời đại 2000".**

Dân tộc độc lập, cứu quốc tồn chủng, trong thời đại mới liên kết chặt chẽ với quốc tế, một Liên Bang Đại Nam Hải, với các nước Nam Dương, Phi, Mã Lai, Xiêm, Miến Điện... là những hậu duệ Bách Việt, Đại Việt sẽ là sức mạnh hợp tung đối kháng với mưu đồ bành trướng của Đại Hán.

Lý Đông A nhấn mạnh: Chính trị là Thiết kế và Chấp hành nhân sinh (xem Âm Thi Biểu), cách mạng là cần thiết để thăng hoa đời sống.

## **B- Nhìn Sâu Quá Khứ Năm Bắt Tương Lai Dài**

Nòi giống nào muốn trường tồn cũng phải có những hồn thiêng ẩn hiện trên dòng sinh mạng, Lý Đông A (LĐA) mang hồn nước, lặn sâu trong lòng Sử Việt để vớt lên những trầm tích mà thời gian nghìn vạn năm đã che phủ xoá mờ.

Sử quan của Lý Đông A đưa ta về 3 chặng chính của nòi Việt:

1- Chặng Thái Sơn: Bên sông Hoàng Hà, Việt cùng Hán, Di, đã tranh giành hoa địa này và Việt đã giữ ưu thế khá lâu, với căn bản văn hoá tinh thần là Hà Đồ (vẽ trên mình rồng), Lạc thư (viết trên mai rùa), sau bị giống Hán từ Altai-Thiên sơn tràn xuống.

2- Chặng Ngũ Hồ Ngũ Lĩnh, nam Dương Tử Giang: Nòi Việt chuyển từ Văn hoá sang Vũ lực, chế Sắt (khi Hoàng Đế đánh Xi Vưu Việt tìm ra sắt và nam châm). Tuy mất Hà Đồ Lạc Thư, bị Hán lấy làm của mình, Việt-Viêm Đế (phương Nam) vẫn giữ được Lạc chế (bình dân, bộ lạc), chữ Môn (chữ nòng nọc), và hèm vật tổ Rồng-Tiên.

3- Chặng Phong châu: Lui dần về phương Nam, lúc này nước Văn Làng [có dấu huyền] cần tụ tập con dân nên mới có huyền thoại bọc trứng trăm con, cương vực rất rộng, từ Ngũ Hồ tới Mã Lai, Đông hải..., sang Miến. Tục ăn trâu, nhuộm răng, vẽ mình, thờ cúng Tổ tiên, chuyện Gậy thần Sách ước.

LĐA tìm ra một số chi tiết lịch sử đáng làm luận đề nghiên cứu:

- 1- Vua Hùng cho vua Nghiêu Rùa Thần, nhờ đó Tàu chế ra Quy lịch.
- 2- Xi Vưu thuộc giống Miêu tức Việt.
- 3- Lào, Xiêm, Miến (gốc Thái) cũng từ Thái Sơn xuống.
- 4- Sách Chúc Phương Thi ghi từ Dương Tử Giang về Nam là Cửu Môn (9 giống Việt), Bát Lạc (8 giống Lạc), Lạc Việt Tam Ân (3 giống Ân)... Tất cả là Bách Việt.
- 5- Ba nước Sở-Ngô-Việt từng mưu tính phục hưng Việt.
- 6- Nam Việt thời: Triều Đà (gốc Hán) thoả hiệp với Việt để cai trị mà không đồng hoá.
- 7- Tiểu Việt thời: Tượng Quận, Nam Việt, Giao Chỉ gồm Quảng Đông, Quảng Tây và Nam Việt.
- 8- Đạo Thần Tiên là gốc của Tiểu Việt.
- 9- Nhà Lý: Quân điền, vua quan gần với làng xã.
- 10- Nhà Trần: Bỏ phong kiến trang điền, dạy văn lẫn võ, cấm rượu chè, bài bạc, quốc sử chép từ Triệu Đà.
- 11- Từ đời Trần Nhân Tôn, ta dùng nhiều đồ Tàu, văn chương, ca xướng Tàu.
- 12- Đời Lê Thánh Tôn: Làng tự trị (Lạc chế), công điền.

(Ngoài điểm 1, 2 và 3 thuộc Tiền sử chưa kiểm chứng rõ, riêng điểm 3 nhiều học giả đã đồng ý Xi Vưu gốc Việt - Môn Việt (vùng Phúc Kiến) và Lạc Việt có lẽ rất gần gũi nhau, nhà Trần, gốc Môn từ Phước Kiến sang, họ là ngư dân duyên hải suốt dọc Trung Hoa sang tới Bắc Việt. Các điểm còn lại có thể gọi là chính sử-LVV)

## Lạm Bàn

1- Viễn kiến của LĐA cho ta những cột mốc tư tưởng để xây dựng một đất nước Việt hậu Cộng Sản: **Dân chủ phân quyền, bình đẳng cơ hội vượt lên vọng động giai cấp, vượt thoát tri chương phân lập Tả hay Hữu, Tâm với Vật, lấy nhân chủ, giữ gốc dân, gốc nước làm bàn đạp xây dựng kiến quốc, trong thế liên lập quốc tế của nhân loại Đông Tây.**

Từ thời Lạc điền, Lạc chế quân chủ phân quyền, thiết yếu của Dân chủ là tàn quyền (ngược với tà kiến của độc tài là tập quyền!), ta có thể suy diễn, mừng tượng một Việt Nam 90 triệu dân, phân ra 9 Châu tự lực tự trị, kết nối trong tinh thần Bách Việt đa nguyên đa diện truyền thống Lạc. Chín châu

một bọc Việt trong tinh thần Đồng quy, Đồng tiến mà nhà Trần đã áp dụng thành công.

2- Đảng của một nhóm không thể đại diện quốc dân, đảng của toàn dân là Công (công chúng) đảng, cũng là vô phe đảng, dân chủ tập trung cần tránh đảng tranh của thể chế dân chủ Đại nghị. Sự phân quyền qua Lập pháp-Hành pháp-Tư pháp, ba chân vạc của Dân chủ, đặt trên căn bản Nhân chủ và Dân tộc, kết thành một Lạc chế với Lạc hầu Lạc tướng (như Thủ tướng, Thủ hiến?) ở 9 châu, có thể ứng dụng Dân chủ Cơ năng mà LĐA muốn đặt định cho tương lai. Cơ năng linh động với thực tại, ứng dụng vào thực tế, Dân chủ mà bền vững, mở rộng mà không tan rã chia rẽ, đây là cơ năng dân chủ hữu hiệu. Quân chủ lập hiến, khá tốt đẹp tại Anh quốc, Nhật Bản, Thái Lan... dự trù bất thành của Phạm Quỳnh thời 1945... cũng phần nào gần với viễn kiến của LĐA, với truyền thống Lạc hầu Lạc tướng và Dân chủ cơ năng, với phép vua thua lê làng và nghĩa đồng bào của nòi Việt, đây chính là không tả không hữu chỉ có gốc.

3- Trong 2000 năm Việt sử, LĐA là người đưa ra một hệ tư tưởng toàn triệt, bao gồm Triết, Sử, Xã hội, Chính trị, Kinh tế. Ông quán đạt mọi mặt truyền thống văn hoá Việt để tổng hợp sáng tạo một tinh túy tinh thần, một Sách Ước cho dân tộc, giở ra từng trang mà nhìn lại, từng dòng để tiến bước, tránh gai góc bùn lầy cạm bẫy do vọng tưởng vọng động vọng tâm Đông Tây bày đặt ra. Nhìn *Ám Thị Biểu* của LĐA phác lược, ta thấy ngay một đầu óc quảng bác, nắm bắt yếu điểm các hệ phái tư tưởng Duy Tâm, Duy Vật, Duy Sinh, đưa ra tập đại thành Thiên nhiên-Người-Dân, trong nhân đạo với xã hội tự tính tiến hoá thăng hoa bình sản. Xưa nay, chưa ai làm nổi công trình tóm tắt, so sánh tư tưởng rõ và rộng đến thế.

4- LĐA nhìn thấy rất sớm thất bại của Cộng Sản, nhận thức rất sớm nhu cầu tìm về đấng hồn dân tộc làm bàn đạp phục hưng văn hoá Bách Việt, bao gồm một chu vi rất rộng từ Dương Tử giang xuống toàn vùng Đông Nam Á ngày nay.

5- Diễn trình thâm hoá để sáng tạo đã được cố Gs Nguyễn Đăng Thục gọi tắt là Hợp Sáng (tổng hợp-sáng tạo) trong bộ Tư Tưởng Việt Nam xb khoảng 1960 và tái bản 1992, sau đó đến công trình của Kim Định, tuy Kim Định cố rời xa tư tưởng LĐA, nhưng không thể chối bỏ nguồn cảm hứng từ LĐA. Gs

Kim Định đào sâu kho tàng cổ sử Việt, tìm về Trống đồng, Hà đồ Lạc thư, Việt Nho... là gì nếu không phải là bản sắc của nòi Việt mà LĐA đã vạch ra.

6- Giữa thời đại Ý thức hệ, với Mác xít trên đà mạnh 1920-30-40, Tôn Trung Sơn đưa ra chủ thuyết Tam dân, Việt Nam với Quốc Dân Đảng Tam dân và Đại Việt với Sinh tồn thuyết để đối chọi, riêng LĐA đã phân tích sâu sắc sự thiếu sót của các luận thuyết Duy Tâm, Duy Vật, Duy Sinh và thay vào đó là cuộc vận động tư tưởng lớn lao chưa từng thấy trong lịch sử Bách Việt, bao gồm được cả hình nhi thượng lẫn hình nhi hạ, từ lý luận tới thực tiễn áp dụng. Ông là đầu óc Tri-Hành hợp nhất, mà chỉ tiếc rằng sau này môn đệ nghiêng về thuyết mà thiếu hành, khiến tư tưởng LĐA từ 70 năm nay vẫn nằm trên giấy tờ học thuyết. Có thể ví: LĐA đã khai phá quặng mỏ mà chưa hoặc không mấy ai cắt rũa rèn kim...

7- Tất nhiên, khi bàn về cổ sử các học giả thường đề ra giả thuyết và với thời gian, các giả thuyết đó sẽ dần dần được chứng minh đả lặc. Một vài điểm mà LĐA đưa ra cần phối kiểm lại, thí dụ:

i. Khu Liên là người Việt, sau cuộc khởi nghĩa thất bại của Hai Bà Trưng (năm 43) chạy về phía Nam lập ra nước Lâm Ấp. Theo vài bộ sử thì Khu Liên lập nước Lâm Ấp vào năm 192, gốc Ấn độ, cháu ngoại Phạm Hùng, kế tiếp là Phạm Hồ Đạt tức Bradresvara với ảnh hưởng Sanskrit, Hindu và Phật.

ii. Đại khối Bách Việt có phần khác với khối Mã Lai Đa đảo (malayopolynesian) như Nam Dương, Mã Lai... về nhân chủng và gốc văn hoá, Lạc Việt xuống châu thổ sông Hồng, Điền Việt từ Vân Nam xuống Chiang Mai Thái Lan tk 13, như vậy nếu thổ dân ViệtNam-Thái Lan-Điền Điện... có gốc Mã Lai Đa đảo thì làn sóng Bách Việt tràn từ nam Dương Tử xuống cũng khó cùng gốc. Chiêm Chàm có thể thuộc tộc Bách Việt không?

iii. Gia Long có công thống nhất... nhưng lại đặt nước ta vào bàn tay Pháp. Thật ra Gia Long có nhờ sự giúp đỡ của Pháp, nhưng non 60 năm sau, Pháp mới chiếm.

iv. Phái thân Pháp... Phe chân chính như cụ Phan Chu Trinh, phe gian tà mưu lợi riêng như Phạm Quỳnh, Bùi Quang Chiêu. Hiện nay Phạm Quỳnh được đánh giá là một học giả uyên bác, chủ trương Quân chủ lập hiến của ông có thể tránh cho VN cuộc sát phạt đổ máu suốt 30 năm với hơn 3 triệu

người Việt chết oan. Chính Phan Bội Châu sau này cũng trở về gần với Phan Chu Trinh trong chủ trương Pháp-Việt đề huề, khai dân trí, học Pháp để tiến tới độc lập. Khi cụ Phan Bội Châu ngộ ý với Lương Khải Siêu nhờ Nhật vào VN chống Pháp, thì họ Lương đã gạt đi (6- tr.18), cụ Phan cũng từng muốn Tôn Văn giải phóng VN (6- tr.20) trước, làm bàn đạp giải phóng Lương Quảng sau, Tôn Văn thì lại muốn đảng VN gia nhập đảng cách mạng Trung Quốc trước. LĐA đã sớm nhìn ra hậu ý của Tàu Quốc hay Cộng từ 1940 và hẳn không đồng ý với chiến lược của cụ Phan mà ông vốn kính trọng.

8- Nhà Phật có 84000 pháp môn, LĐA để lại một kho tàng vĩ đại mà hậu thế có thể đi vào bằng nhiều cửa, từ cao vời triết lý, trung quán xã hội, lịch sử, chính trị, tới hình nhi hạ tổ chức, giáo huấn... Trong thế kỷ XX, miền Nam có Huỳnh Phú Sổ để lại một giáo phái với cả triệu tín đồ, thì LĐA cũng đã để lại một quốc bảo tinh thần rộng lớn bao quát cho tộc Việt, cho nhân loại. Cả hai vị là những chất xám đặc sắc của dân tộc.

9- Hiện tại, xã hội Việt đã và đang *Đương biến*, *Tiệm biến* và sẽ tới giai đoạn *Thuế biến (lột xác)*, *Đột biến* và *Đặc biến*. Hành trình dân tộc từ quá khứ sâu xa, đến tương lai thật dài đòi hỏi sĩ phu cừ suý Việt tức thời thiết kế thiết giáo thực hiện bằng đợc Sử mệnh nòi Việt vậy.

\* \* \* \* \*

*Trong một thời gian ngắn, ngoài 20 tuổi, thiên tài LĐA đã đi từ Đông sang Tây, từ hiện đại tới cổ sử, tiền sử, nhằm hình thành một pho Sách Ước thích hợp cho tộc Việt. Những dòng tìm hiểu, ứng dụng tư tưởng LĐA trên đây, cốt yếu là lấy đại thể hơn là tiểu tiết, để ứng dụng trong thời đại mới.*

Lưu Văn Vịnh căn chí 4-2013.

---

Nguồn:

<http://old.danchimviet.info/archives/75289/khong-ta-khong-huu-chi-co-goc/2013/04>